

Bàn về việc thành lập toà chuyên trách sở hữu trí tuệ tại Việt Nam

Nguyễn Thị Phương Hà*, Nguyễn Thị Vân Anh**

Nhận ngày 28 tháng 7 năm 2023. Chấp nhận đăng ngày 12 tháng 10 năm 2023.

Tóm tắt: Khác với đa số các quốc gia trên thế giới, việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) tại Việt Nam hiện nay chủ yếu được thực hiện bằng cách áp dụng các hình phạt hành chính đối với hành vi vi phạm, trong khi các biện pháp hình sự hoặc dân sự rất ít được áp dụng hoặc áp dụng không hiệu quả. Ở đây không thể phủ nhận cơ chế giải quyết tranh chấp quyền SHTT chủ yếu bằng biện pháp hành chính trong thời gian qua song, thực tế số lượng các vi phạm về quyền SHTT đã tăng lên nhanh chóng trong khi năng lực của các cơ quan thực thi còn khá hạn chế ở cấp trung ương và địa phương. Trong giới hạn bài viết này, nhóm tác giả phân tích, đánh giá và đưa ra một số kiến nghị về biện pháp dân sự trong việc giải quyết các tranh chấp quyền SHTT thông qua việc thành lập Toà chuyên trách về SHTT.

Từ khóa: Quyền sở hữu trí tuệ, Toà chuyên trách sở hữu trí tuệ, biện pháp hành chính, biện pháp dân sự, biện pháp hình sự.

Phân loại ngành: Luật học

Abstract: Unlike most countries in the world, the protection of intellectual property rights (IPR) in Vietnam is mainly done by applying administrative penalties for violations while other criminal or civil measures are rarely applied, or applied ineffectively. Here, it cannot be denied that the IPR dispute resolution mechanism is mainly done by administrative measures in recent years, but in fact, the number of IPR violations has increased rapidly while the capacity of enforcement agencies at the central and local levels is still quite limited. Within the scope of this article, the authors analyze, evaluate and make some recommendations on civil measures in resolving IPR disputes through the establishment of a specialized IPR court.

Keywords: Intellectual property rights, specialized courts of intellectual property, administrative measures, civil measures, criminal measures.

Subject classification: Jurisprudence

1. Đặt vấn đề

Hiện tượng xâm phạm quyền SHTT ở Việt Nam hiện nay đang ở mức báo động, đặc biệt là trên môi trường số. Việt Nam hiện là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) do đó cũng chịu sự ràng buộc bởi các quy định của Hiệp định về các khía cạnh thương mại liên quan đến quyền SHTT (TRIPS). Một trong những yêu cầu của TRIPS là các thành viên phải quan tâm đặc biệt đến việc bảo vệ và thực thi hiệu quả các quyền SHTT. Thực tế, TRIPS không buộc các nước thành viên phải thành lập các Toà án chuyên trách về SHTT. Tuy nhiên, tại nhiều quốc gia trên thế giới, hệ thống các Toà án chuyên trách về SHTT đã xuất hiện, nhiều quốc gia xuất hiện từ rất lâu với những tên gọi khác nhau. Thái Lan thành lập Toà án Trung ương về SHTT và Thương mại quốc tế từ 01/12/1997 để xét xử các vụ án dân sự và hình sự liên quan đến SHTT theo Đạo luật về thành lập và thủ tục giải quyết tại Toà án SHTT và Thương mại quốc tế năm 1996. Tại Nhật Bản,

*** Khoa Luật học, Trường Đại học Đà Lạt.
Email: hantp@dlu.edu.vn

Toà SHTT được thành lập với tư cách là một Toà của Toà án cấp cao Tokyo với tên gọi là Toà án Thượng thẩm SHTT vào tháng 4/2005. Toà này có thẩm quyền phúc thẩm các vụ án về SHTT do các Toà án cấp dưới xử sơ thẩm nhưng bị kháng cáo và giải quyết các vụ việc do Cơ quan Sáng chế Nhật Bản đã giải quyết nhưng còn khiếu nại. Trung Quốc thành lập các Toà án SHTT tại Bắc Kinh, Thượng Hải và Quảng Châu vào năm 2014 và 2020; tại Hải Nam vào năm 2021. Toà án nhân dân Tối cao, các Toà án nhân dân Cấp cao và Toà án nhân dân Trung cấp của Trung Quốc các Toà chuyên trách về SHTT cũng được thành lập. Tại một số quốc gia khác như: Hàn Quốc, Malaysia, Singapore, Anh, Nga... Toà án chuyên trách về SHTT được thành lập nhằm thụ lý và xét xử các tranh chấp về SHTT. Trong bối cảnh và thực tế trên, chúng tôi cho rằng, tại Việt Nam sẽ rất cần thiết nếu xem xét các khả năng và xác định lộ trình thành lập Toà án chuyên trách về SHTT.

2. Sự cần thiết thành lập Toà án chuyên trách về sở hữu trí tuệ tại Việt Nam

Thứ nhất, trong kỷ nguyên công nghệ số và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 các vụ tranh chấp về SHTT tại Việt Nam ngày càng tăng về số lượng và có tính chất phức tạp.

Khoa học, công nghệ và nghệ thuật sáng tạo luôn có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. Sự phát triển của khoa học, công nghệ và nghệ thuật sáng tạo đã đưa con người thoát khỏi hình thái kinh tế - xã hội lạc hậu để đến được với kỷ nguyên công nghệ số và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ, bên cạnh thị trường truyền thống, các hoạt động kinh doanh trực tuyến đang bùng nổ mạnh mẽ trên đa dạng các nền tảng kinh doanh, hình thức giao dịch. Bên cạnh những lợi ích to lớn về giá trị kinh tế, mô hình kinh doanh này vẫn còn tồn tại nhiều thách thức đối với các cá nhân và tổ chức kinh doanh, đặc biệt là các yếu tố liên quan đến vấn đề thực thi quyền SHTT khi các hoạt động thương mại vượt qua giới hạn địa lý, lãnh thổ. Các hành vi vi phạm SHTT được thực hiện bằng nhiều hình thức, thủ đoạn mới như sử dụng công nghệ cao làm cho người tiêu dùng và lực lượng chức năng khó phát hiện. Các đối tượng vi phạm có xu hướng chuyển dịch từ phương thức truyền thống sang hình thức thương mại điện tử thông qua các mạng xã hội như Facebook, Zalo... không giới hạn địa lý và các hành vi vi phạm ngày càng tinh vi. Trước đây tình trạng hàng giả vốn tập trung vào các thương hiệu nổi tiếng toàn cầu, hiện nay ngày càng nhiều hàng hoá của các thương hiệu nổi tiếng trong nước cũng bị làm giả. Với đường bờ biển dài, chung biên giới với một số quốc gia Đông Nam Á và Trung Quốc – quốc gia sản xuất hàng giả lớn nhất thế giới, Việt Nam gặp không ít những khó khăn. Địa hình phức tạp cộng với điều kiện đời sống kinh tế khó khăn của người dân tại khu vực biên giới, gián tiếp thúc đẩy buôn lậu hàng giả qua biên giới, góp phần gia tăng các hành vi vi phạm về quyền SHTT tại Việt Nam.

Theo thống kê, năm 2020, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, lực lượng chức năng các bộ, ngành đã xử lý, giải quyết 1.406 vụ xâm phạm SHTT, trong đó có 1.302 vụ xử lý bằng biện pháp hành chính, tổng số tiền phạt trên 25 tỷ đồng (Quỳnh Nga, 2021). Năm 2021, lực lượng chức năng các bộ, ngành đã giải quyết 340 vụ xâm phạm quyền SHTT với tổng số tiền phạt gần 4,7 tỷ đồng và tiêu huỷ hàng hoá vi phạm, thay đổi tên miền... Bộ Công Thương xử lý hơn 2.200 vụ vi phạm hàng giả, hàng hoá vi phạm SHTT với tổng số tiền xử phạt hơn 28,5 tỷ đồng và tổng giá trị hàng hoá vi phạm hơn 61,55 tỷ đồng. Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ đã xử lý 51 đơn yêu cầu xử lý vi phạm với tổng số tiền xử phạt 75,8 tỷ đồng... (Phan Anh, 2022). Nếu tính từ năm 2018 đến tháng 9/2021, chỉ riêng lực lượng Quản lý thị trường đã kiểm tra được trên 16.000 vụ việc xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp (chưa tính đến các vụ việc liên quan đến quyền tác giả, quyền liên quan... và của các lực lượng thực thi quyền sở hữu trí tuệ khác) và xử lý được gần 16.000 vụ với số tiền xử phạt trên 150 tỷ đồng (Hà Linh, 2022).

Thứ hai, biện pháp hành chính không giải quyết triệt để các xâm phạm về SHTT, biện pháp hình sự khó áp dụng trong thực tiễn giải quyết những tranh chấp về SHTT.

Hệ thống biện pháp bảo vệ quyền SHTT tại Việt Nam hiện có 3 cơ chế: Biện pháp hành chính, biện pháp dân sự và biện pháp hình sự.

Biện pháp hành chính được áp dụng đối với các hành vi xâm phạm quyền SHTT kể cả trong trường hợp cố ý hay vô ý mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản chất của biện pháp hành chính là sử dụng thẩm quyền của các cơ quan hành chính nhà nước và các quyết định hành chính để xử lý các hành vi xâm phạm quyền, thể hiện ý nghĩa trừng phạt và răn đe.

Cơ sở pháp lý của biện pháp hành chính hiện nay gồm: Luật SHTT năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2009, năm 2019); Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật Hải quan năm 2014; Nghị định 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan; Nghị định 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử; Nghị định 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

Thực thi bằng các biện pháp hành chính là biện pháp hiện đang áp dụng phổ biến tại Việt Nam. Điều này có thể giải thích bởi nhiều lý do chủ quan và khách quan nhưng phần lớn xuất phát từ tâm lý của chủ thể quyền SHTT không muốn tham gia tranh tụng tại Tòa án và tâm lý chưa thực sự tin tưởng vào Tòa án. Biện pháp hành chính có những ưu điểm như: *Một là*, nhanh chóng và chi phí thấp. Nếu chủ thể quyền hướng tới mục đích chấm dứt nhanh hành vi xâm phạm quyền SHTT của mình mà không yêu cầu bồi thường thiệt hại thì yêu cầu xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT bằng biện pháp hành chính được xem là giải pháp tốt. *Hai là*, phần lớn các doanh nghiệp Việt Nam là doanh nghiệp vừa và nhỏ, năng lực tài chính hạn chế, nhận thức về quyền SHTT cũng hạn chế. Trường hợp nếu thiệt hại do hành vi xâm phạm quyền SHTT không lớn hoặc tổng thiệt hại có thể là lớn nhưng hành vi xâm phạm được thực hiện bởi nhiều hộ kinh doanh cá thể hoặc các doanh nghiệp nhỏ thì nếu khởi kiện dân sự, mức bồi thường sẽ không cao, đôi khi không đủ bù đắp các chi phí tham gia tố tụng hoặc việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án trên thực tế cũng không dễ dàng.

Tuy nhiên, việc xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT bằng biện pháp hành chính chỉ hướng tới mục đích đảm bảo sự quản lý nhà nước về SHTT mà không hướng đến mục đích bồi thường thiệt hại cho chủ thể quyền SHTT vì các khoản tiền phạt đều được nộp vào ngân sách nhà nước. Ngoài ra, vai trò của các cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền trong xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT khó có thể thay thế được vai trò của cơ quan tư pháp, tính răn đe trong xử lý hành chính thường không đủ mạnh và không giải quyết triệt để vấn đề tranh chấp. Bên cạnh đó, theo quy định, thẩm quyền xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT bằng biện pháp hành chính được trao cho nhiều cơ quan chức năng khác nhau, trên thực tế các cơ quan này chưa có sự phối hợp đồng bộ nên còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, chông chéo về thẩm quyền. Đội ngũ cán bộ, công chức thực thi

quyền SHTT còn ít về số lượng, hạn chế về trình độ chuyên môn nên việc xử lý những hành vi xâm phạm quyền SHTT có mức độ tinh vi, phức tạp chưa thực sự sẵn sàng. Hơn nữa, trong nhiều trường hợp, cán bộ, công chức khi thực thi nhiệm vụ còn thiếu trách nhiệm, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Do đó, số lượng các vụ việc vi phạm quyền SHTT hiện nay ở nước ta không thuyên giảm mà còn có xu hướng ngày càng gia tăng, thậm chí là phức tạp hơn.

Biện pháp hình sự được áp dụng trong trường hợp có hành vi nguy hiểm, có dấu hiệu cấu thành tội phạm hình sự về SHTT theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Cơ sở pháp lý của biện pháp hình sự hiện nay gồm: Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2009, năm 2019), Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị định 105/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền Sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về Sở hữu trí tuệ, Nghị định 119/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 105/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật SHTT về bảo vệ quyền SHTT và quản lý nhà nước về SHTT. Theo đó, pháp luật hình sự Việt Nam xử lý đối với tội sản xuất, buôn bán hàng giả; tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm; tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh; tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thức ăn dùng để chăn nuôi, phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, vật nuôi và tội lừa dối khách hàng. Nếu hành vi xâm phạm quyền SHTT có đủ yếu tố cấu thành tội phạm (ngoại trừ bằng sáng chế, thiết kế bố trí, tên thương mại) thì biện pháp hình sự sẽ là biện pháp thực thi tốt nhất và hiệu quả nhất.

Tuy nhiên, phần lớn các trường hợp vi phạm về quyền SHTT tại Việt Nam hiện nay không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Trường hợp đủ các yếu tố cấu thành tội phạm nhưng chủ thể quyền rút yêu cầu (đề nghị không khởi tố) thì cơ quan chức năng cũng sẽ xem xét dừng xử lý vụ việc theo yêu cầu của chủ thể quyền... Trong thời gian từ năm 2016 đến năm 2021, số lượng vụ xâm phạm quyền SHTT bị xử lý về hình sự không nhiều, chỉ có 21 vụ án được giải quyết (Báo Công lý, 2021).

Thứ ba, tính ưu việt của biện pháp dân sự trong bối cảnh cải cách tư pháp và xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay tại Việt Nam.

Giải quyết tranh chấp về quyền SHTT bằng biện pháp dân sự là việc Tòa án có thẩm quyền giải quyết những tranh chấp về quyền và lợi ích hợp của các chủ thể trong quan hệ pháp luật về SHTT. Xét về bản chất, quyền SHTT là quyền dân sự và tranh chấp phát sinh từ quan hệ SHTT có bản chất là các tranh chấp dân sự. Bản thân hành vi xâm phạm quyền SHTT là hành vi trái pháp luật gây thiệt hại ngoài hợp đồng, do vậy phải nhận thức đây là trách nhiệm dân sự. Kinh nghiệm của đa số các quốc gia trên thế giới cho thấy giải quyết tranh chấp về quyền SHTT bằng biện pháp dân sự là cơ chế hữu hiệu bảo vệ quyền SHTT, nhất là các nước theo hệ thống luật Anh - Mỹ. Họ lý giải một phần bởi thủ tục này phù hợp với việc bảo vệ các quyền tài sản của cá nhân và tổ chức trong hoạt động kinh doanh và một phần là bởi các biện pháp đền bù, đặc biệt là khả năng áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời. So với biện pháp hành chính hay biện pháp hình sự, biện pháp dân sự có những ưu việt như sau:

Một là, biện pháp dân sự có thủ tục mang tính dân chủ, có khả năng duy trì và bảo đảm công bằng thông qua quá trình xác minh, thu thập chứng cứ, tranh tụng giữa các bên.

Hai là, thông qua việc giải quyết các tranh chấp liên quan đến SHTT tại Tòa án, các chủ thể quyền SHTT không chỉ được quyền yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp ngăn chặn mà còn buộc bên vi phạm bồi thường thiệt hại. Áp dụng thủ tục dân sự là con đường duy nhất để giải quyết thỏa đáng vấn đề bồi thường thiệt hại đối với hành vi xâm phạm.

Ba là, biện pháp dân sự được áp dụng để xử lý hành vi xâm phạm quyền theo yêu cầu của chủ thể quyền kể cả khi hành vi đó đã hoặc đang bị xử lý bằng biện pháp hành chính hay hình sự.

Tại Việt Nam, biện pháp này chưa thực sự phát huy tính ưu việt của nó do thủ tục được đánh giá là còn phức tạp, thiếu các biện pháp khẩn cấp tạm thời hữu hiệu, khó khăn trong việc xác định thiệt hại do hành vi xâm phạm quyền SHTT gây ra. Bên cạnh đó, còn xuất phát từ tâm lý ngại đến Tòa án của người dân và năng lực giải quyết các vụ tranh chấp về quyền SHTT chưa đáp ứng được yêu cầu. Theo số liệu thống kê, việc xử lý các vụ tranh chấp, xâm phạm quyền SHTT bằng biện pháp dân sự tại Tòa án chiếm tỷ lệ thấp. Trong các năm từ 2016 đến tháng 9/2021, các Tòa án tại Việt Nam đã giải quyết 40 vụ án dân sự và 150 vụ án kinh doanh thương mại (Báo Công lý, 2021). Dẫu thực tế là vậy, như đã phân tích ở trên, xét về bản chất quyền SHTT là quyền dân sự. Việc xử lý các hành vi xâm phạm quyền SHTT trước hết và trực tiếp phải nhằm mục đích bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp cho các chủ thể quyền, khuyến khích hoạt động sáng tạo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng, của xã hội và của Nhà nước. Vì vậy, xét về lâu dài, giải quyết các hành vi xâm phạm quyền SHTT bằng biện pháp dân sự cần phải được đẩy mạnh hơn nữa. Bởi vì, các tranh chấp liên quan đến quyền SHTT thường xảy ra giữa các cá nhân, tổ chức cho nên việc xử lý các tranh chấp đó bằng con đường dân sự là hoàn toàn hợp lý.

Thứ tư, Việt Nam hiện đã tham gia nhiều công ước, điều ước quốc tế về bảo vệ quyền SHTT.

Việt Nam hiện là thành viên của nhiều Điều ước quốc tế mang tính cốt lõi về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ như Công ước Paris về Bảo hộ sở hữu công nghiệp; Công ước Berne về Bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật; Công ước Rome về Bảo hộ người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và tổ chức phát sóng; Công ước quốc tế về Bảo hộ giống cây trồng mới (Công ước UPOV); Công ước Stockholm về việc thành lập Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO); các điều ước quốc tế về thuận lợi hóa thủ tục đăng ký quốc tế quyền sở hữu trí tuệ, như Hiệp ước Hợp tác sáng chế; Thỏa ước và Nghị định thư Madrid về Đăng ký quốc tế nhãn hiệu và hiện đang trong quá trình chuẩn bị gia nhập Hệ thống La Hay về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp...

Việc tham gia các công ước, điều ước quốc tế nói trên đã thể hiện cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong việc bảo hộ mọi hình thức SHTT và tìm cách hài hòa, tăng cường các tiêu chuẩn bảo vệ, bảo đảm thực hiện hiệu quả ở cấp quốc gia cũng như quốc tế. Nhiều văn bản pháp luật về SHTT của Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung nhằm hài hòa, tuân thủ các quy định và nghĩa vụ của quốc gia thành viên trong các hiệp định, hiệp ước nêu trên.

3. Kiến nghị về việc thành lập Tòa án chuyên trách về sở hữu trí tuệ tại Việt Nam

Chuyên trách là việc cá nhân, tổ chức có kỹ năng, kiến thức đặc biệt về một lĩnh vực, ngành nghề nào đó và chịu trách nhiệm với công việc lĩnh vực mình phụ trách. Chuyên trách thể hiện ở sự chuyên môn, chuyên đảm nhận một chức vụ, công việc, nhiệm vụ nhất định. Trách ở đây là trách nhiệm, thể hiện cá nhân tự chịu trách nhiệm với công việc, nhiệm vụ do mình thực hiện (Công ty Luật ACC, 2022).

Tòa án chuyên trách là Tòa án được tổ chức và giao thẩm quyền chuyên xét xử những vụ án mà nội dung thuộc sự điều chỉnh của các ngành luật riêng: Luật dân sự, Luật hình sự, Luật kinh tế, Luật lao động, Luật hành chính. Tại Việt Nam hiện nay có các Tòa án chuyên trách sau đây: Tòa án dân sự, Tòa án hình sự, Tòa án kinh tế, Tòa án lao động, Tòa án hành chính, Tòa án quân sự được thành lập trong cơ cấu tổ chức của Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong trường hợp cần thiết (Điều 38, Điều 45 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014), Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định thành lập các tòa chuyên trách khác

theo đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Việc tổ chức các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương phải đáp ứng được các điều kiện sau: Số lượng vụ việc mà Tòa án thụ lý, giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa chuyên trách phải từ 50 vụ/năm trở lên; có biên chế Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án đáp ứng được yêu cầu tổ chức Tòa chuyên trách¹.

Toà SHTT là một trong những Toà chuyên trách được nhiều quốc gia thành lập nhằm thụ lý và xét xử các tranh chấp về SHTT. Hiện nay, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, tài sản SHTT ngày càng đa dạng và phong phú, đặc biệt trong kỷ nguyên công nghiệp 4.0. Dự báo các hành vi vi phạm trong lĩnh vực này ngày càng tăng và càng nguy hiểm hơn về tính chất vi phạm, có tổ chức chặt chẽ không chỉ ở Việt Nam mà còn mở rộng tổ chức và cá nhân nước ngoài. Thực tiễn này đặt ra yêu cầu phải thành lập Toà án chuyên trách trong hệ thống Toà án nhân dân nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền SHTT cho các tổ chức, cá nhân. Đây là đòi hỏi khách quan trong quá trình cải cách tư pháp nói chung và hoàn thiện cơ chế pháp lý bảo vệ quyền SHTT nói riêng tại Việt Nam, sớm chấm dứt tình trạng “hành chính hoá” các quan hệ dân sự hiện nay. Nhóm tác giả có một số kiến nghị về vấn đề này như sau:

Một là, thành lập Toà án chuyên trách về SHTT tại Toà án nhân dân cấp cao và tại Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Toà SHTT tại Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiến hành thụ lý và xét xử tất cả các loại vụ việc tranh chấp về SHTT. Toà SHTT thuộc Toà án nhân dân cấp cao có vai trò xét xử phúc thẩm bản án, quyết định sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chưa có hiệu lực pháp luật. Hiện nay sự phân cấp xét xử từ Toà án nhân dân cấp huyện được đánh giá là rộng. Thực tế này làm cho các vụ án SHTT được xét xử không đồng đều về số lượng giữa các Toà án các cấp, các khu vực khác nhau; năng lực chuyên môn, kinh nghiệm xét xử của các cấp Toà án về SHTT không được trau dồi, nâng cao thường xuyên.

Hai là, Sửa đổi Bộ luật Tố tụng dân sự theo hướng rút ngắn, đơn giản hoá quy trình thủ tục dân sự (tiếp nhận xét xử, áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời...); đồng thời có cơ chế riêng trong việc đảm bảo thi hành các bản án, quyết định của Toà án trong giải quyết các tranh chấp về quyền SHTT để đảm bảo tốt hơn, kịp thời hơn cho quyền, lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền SHTT.

Ba là, nâng cao kiến thức cho Thẩm phán, cán bộ Toà án về pháp luật và áp dụng pháp luật về quyền SHTT trong quá trình giải quyết các vụ án tranh chấp về quyền SHTT. Đồng thời, tạo điều kiện để Thẩm phán, cán bộ Toà án nhận thức rõ hơn về vai trò của công tác giải quyết, xét xử các vụ án dân sự tranh chấp về quyền SHTT đối với việc tạo môi trường lành mạnh cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, khuyến khích hoạt động sáng tạo, đẩy nhanh chuyển giao công nghệ và thu hút đầu tư nước ngoài.

Bốn là, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, phát huy vai trò của cơ quan thông tin báo chí trong việc đấu tranh lên án, phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về quyền SHTT. Đồng thời, tăng cường vai trò của xã hội trong việc theo dõi, phối hợp, đánh giá tình hình, qua đó xây dựng, củng cố niềm tin của tổ chức, cá nhân kinh doanh và người tiêu dùng đối với công tác thực thi quyền SHTT.

Năm là, tận dụng một cách có hiệu quả kinh nghiệm và sự hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế trong công tác thực thi quyền SHTT cũng như trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực dành cho các Toà chuyên trách SHTT.

¹ Khoản 1 Điều 2 Thông tư 01/2016/TT-CA ngày 21/01/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc tổ chức các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương.

4. Kết luận

Tại một quốc gia, nhìn vào số lượng và tính chất của các tranh chấp quyền SHTT, người ta có thể xác định được tình trạng cũng như hướng phát triển của nền kinh tế đất nước trong từng giai đoạn nhất định. Không thể phủ nhận rằng cơ chế giải quyết tranh chấp quyền SHTT trong thời gian qua chủ yếu thông qua biện pháp hành chính đã có những thành quả nhất định. Nhưng trong hoàn cảnh hiện nay, chúng ta phải nhận thức rằng việc thiết lập Toà chuyên trách về SHTT đồng nghĩa với việc tạo ra một môi trường bình đẳng trong việc giải quyết các tranh chấp về SHTT. Và có như vậy, các hành vi xâm phạm quyền SHTT mới được xử lý đúng bản chất là các hành vi xâm phạm quyền dân sự, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước và nâng cao sự chủ động của chủ thể quyền. Việc cân nhắc lộ trình chuyển dịch thực thi quyền SHTT bằng biện pháp hành chính sang cơ chế giải quyết tranh chấp tại Toà án như thực tế phổ biến tại hầu hết các quốc gia trên thế giới là thực sự cần thiết.

Tài liệu tham khảo

- Báo Công lý. (2021). Tòa án Việt Nam và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong bối cảnh hội nhập quốc tế. <https://congly.vn/toa-an-viet-nam-va-bao-ve-quyen-so-huu-tri-tue-trong-boi-canhhoi-nhap-quoc-te-196665.html>
- Công ty luật ACC. (2022). Tòa chuyên trách là gì? <https://accgroup.vn/toa-chuyen-trach-la-gi/>
- Hà Linh. (2022). Nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ ở Việt Nam. *Cổng Thông tin điện tử Cục Sở hữu trí tuệ*. https://ipvietnam.gov.vn/vi_VN/web/guest/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/7xsjBfghCDAV/content/nang-cao-hieu-qua-hoat-ong-thuc-thi-quyen-so-huu-tri-tue-o-viet-nam
- Phan Anh. (2022). Gian nan chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số. *Tạp chí điện tử VnEconomy*. <https://vneconomy.vn/gian-nan-chong-xam-pham-quyen-so-huu-tri-tue-tren-moi-truong-so.htm>
- Quốc hội. (2005). *Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2009, năm 2019)*.
- Quốc hội. (2012). *Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020)*.
- Quốc hội. (2014). *Luật Hải quan năm 2014*.
- Quốc hội. (2014). *Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014*.
- Quốc hội. (2015). *Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.
- Quốc hội. (2015). *Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015*.
- Quốc hội. (2015). *Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015*.
- Quỳnh Nga. (2021). 9 bộ, ngành nâng cao phối hợp chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. *Báo Công Thương*. <https://congthuong.vn/9-bo-nganh-nang-cao-phoi-hop-chong-xam-pham-quyen-so-huu-tri-tue-156942.htm>
- Tòa án nhân dân tối cao. (2016). *Thông tư số 01/2016/TT-CA ngày 21/01/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc tổ chức các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương*.